

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG NỘI THẤT ĐỒ GỖ TÂM LINH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG NỘI THẤT ĐỒ GỖ TÂM LINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAM LINH FURNITURE CONSULTANT, DESIGN AND CONSTRUCTION COMPANY

Tên công ty viết tắt: ĐỒ GỖ TÂM LINH

2. Mã số doanh nghiệp: 0108069462

3. Ngày thành lập: 24/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số Nhà 24, Ngách 138/26 Ngõ Chợ Khâm Thiên, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0898062626

Fax: 0898062626

Email: phanduong1908@gmail.com

Website: dogotamlinh.net

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
2.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
3.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
4.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
6.	Bán mô tô, xe máy	4541
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
8.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
9.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
10.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
11.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
12.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
13.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
14.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
15.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

16.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
17.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
18.	Trồng cây hàng năm khác	0119
19.	Trồng cây ăn quả	0121
20.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
21.	Trồng cây lâu năm khác	0129
22.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
23.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
24.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
25.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
26.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
27.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
28.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
29.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
30.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
31.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
32.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100(Chính)
33.	Phá dỡ	4311
34.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
35.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
36.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
37.	Bán buôn thực phẩm	4632
38.	Bán buôn đồ uống	4633
39.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
40.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
41.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
42.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
43.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
44.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
45.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
46.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
47.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
48.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
49.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781

50.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
51.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
52.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
53.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
54.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
55.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
56.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
57.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
58.	Cho thuê xe có động cơ	7710
59.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524

6. Vốn điều lệ: 19.800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHAN THỊ DƯƠNG	Số Nhà 24, Ngách 138/26 Ngõ Chợ Khâm Thiên, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	11.088.000.000	56,000	017483430	
2	NGUYỄN NGỌC CƯỜNG	32 Lô 3 Hồ Atake, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	8.712.000.000	44,000	038079000745	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN THỊ DƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 15/10/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 017483430

Ngày cấp: 09/08/2013

Nơi cấp: Công An Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số Nhà 24, Ngách 138/26 Ngõ Chợ Khâm Thiên, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *SN24, Ngách 136/28 Ngõ Chợ Khâm Thiên, P.Trung Phụng, Quận Đống Đa, Hà Nội, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội